TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2017/QĐST-DS	*Cái Nước, ngày 01 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Ông **Phạm Văn P** - Sinh năm 1954
Bà **Trần Thị N** - Sinh năm 1958
Cùng trú tại: ấp TT, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau
Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh T** – Sinh năm 1968
Bà **Lý Thị H** - Sinh năm 1970
Cùng trú tại: ấp CR, xã PH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh T và bà Lý Thị H đồng ý trả cho ông Phạm Văn P và bà Trần Thị N số tiền là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.000.000 đồng, hai bên tự thỏa thuận ông Phạm Văn P và bà Trần Thị N đồng ý nộp 3.000.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003852 ngày 18/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng NVKT&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hiền